

Số: **27** /2012/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **02** tháng **10** năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chế độ và mức chi cho công tác
phổ biến giáo dục pháp luật của thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố khóa XIV kỳ họp thứ 5 về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội và thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2012 của thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 4076/STC-HCSN ngày 05/9/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ và mức chi cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật của thành phố Hà Nội như sau:

1. Nội dung chế độ, định mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định tại phụ lục đính kèm.

2. Các quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật thực hiện theo quy định tại Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Liên Bộ: Tài chính - Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; Giám đốc Kho bạc nhà nước Thành phố và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH TP;
- TT Thành uỷ, TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- CPVP, Trung tâm Công báo (để đăng công báo)
- Các phòng CV, TH;
- Lưu: VT.

160

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Tưởng



PHỤ LỤC

QUY ĐỊNH MỨC CHI CHO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 02/10/2012 của UBND Thành phố)

S T T	Nội dung chi	Mức chi
1	Xây dựng và xét duyệt đề án, chương trình, kế hoạch	
a	Xây dựng đề cương	
	- Xây dựng đề cương chi tiết	900.000 đồng/đề cương
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	1.500.000 đồng/Chương trình, đề án
b	Xét duyệt đề án, chương trình, kế hoạch	
	- Chủ tịch hội đồng	200.000 đồng/người/buổi
	- Thành viên hội đồng, thư ký	150.000 đồng/người/buổi
	- Đại biểu được mời tham dự	70.000 đồng/người/buổi
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng	200.000 đồng/bài viết
	- Bài nhận xét của uỷ viên hội đồng	150.000 đồng/bài viết
c	Lấy ý kiến thẩm định đề án, chương trình, kế hoạch bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (Trường hợp không thành lập Hội đồng)	300.000 đồng/bài viết
2	Chi thực hiện đề án, chương trình, kế hoạch	
a	Chi thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên, hoà giải viên	
	- Thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cộng tác viên tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt và tổ hoà giải cơ sở	200.000 đồng/người/buổi
	- Tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách ... phục vụ công tác hoà giải	100.000 đồng/tổ/tháng
	- Thù lao hoà giải (Căn cứ vào xác nhận của UBND xã về số vụ việc nhận hoà giải của tổ hoà giải cơ sở)	150.000 đồng/vụ việc/tổ
b	Biên dịch tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số (Tối thiểu mỗi trang phải đạt 300 từ của văn bản gốc)	60.000 đồng/trang

S T T	Nội dung chi	Mức chi
c	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	
	- Chi hỗ trợ tiền ăn cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật (Không quá 01 ngày)	20.000 đồng/người/ngày
	- Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	5.000 đồng/người/buổi
d	Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số, thuê người dẫn đường (Chi áp dụng đối với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật lưu động, sinh hoạt chuyên đề pháp luật, sinh hoạt CLB pháp luật, nhóm nông cốt tại vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho cán bộ thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật)	
	- Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số kèm người dẫn đường (đối với trường hợp phải thuê ngoài)	Mỗi ngày 200% mức lương ngày tính theo mức lương tối thiểu chung do nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính
	- Chi thuê người dẫn đường (không phải phiên dịch)	Mỗi ngày 130% mức lương ngày tính theo mức lương tối thiểu chung do nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính
e	Chi tổ chức các cuộc thi	
*	Chi bồi dưỡng chấm thi (ban giám khảo), xét công bố kết quả cuộc thi (không quá 7 người) - Tối đa không quá 5 ngày	150.000 đồng/người/ngày
*	Chi bồi dưỡng cho thành viên ban tổ chức cuộc thi: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng thi	150.000 đồng/người/ngày
*	Chi các giải thưởng	
	<i>Cuộc thi tổ chức quy mô cấp Thành phố:</i>	
	+ Giải nhất:	
	Tập thể	1.500.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	750.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải nhì:	
	Tập thể	1.000.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	500.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải ba:	



S T T	Nội dung chi	Mức chi
	Tập thể	800.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	400.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải khuyến khích:	
	Tập thể	500.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	250.000 đồng/giải thưởng
	<i>Cuộc thi tổ chức quy mô cấp huyện:</i>	
	+ Giải nhất:	
	Tập thể	1.000.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	600.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải nhì:	
	Tập thể	800.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	500.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải ba:	
	Tập thể	600.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	400.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải khuyến khích:	
	Tập thể	400.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	200.000 đồng/giải thưởng
	<i>Cuộc thi tổ chức quy mô cấp xã:</i>	
	+ Giải nhất:	
	Tập thể	800.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	500.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải nhì:	
	Tập thể	600.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	400.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải ba:	
	Tập thể	400.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	250.000 đồng/giải thưởng
	+ Giải khuyến khích:	
	Tập thể	300.000 đồng/giải thưởng
	Cá nhân	150.000 đồng/giải thưởng
*	Các nội dung chi khác thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 và các văn bản hiện hành	